

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CT-TTHT
V/v hướng dẫn kê khai, nộp và
quyết toán phí thẩm định đầu tư,
dự án đầu tư

An Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang
Địa chỉ: Số 02 đường số 20, khóm Tây Khánh 1, phường Mỹ Hòa,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; MST: 1600686865

Cục Thuế tỉnh An Giang nhận được Công văn số 1586/BQLKKT-VP ngày 30/9/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế An Giang (Ban QLKKT) về hướng dẫn các thủ tục về nộp phí thẩm định dự án. Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 11 Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội XIII, quy định như sau:

“1. Phí, lệ phí theo quy định tại Luật này là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, không chịu thuế.”

- Tại Mục II Phụ lục số 01 Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 thì phí thẩm định đầu tư, dự án đầu tư do Bộ Tài chính quy định và thuộc Danh mục phí.

Căn cứ khoản 2 Điều 3 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí, trong đó quy định về thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí thu được:

“2...

Tổ chức thu phí thực hiện kê khai tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và nộp tiền phí phải nộp vào ngân sách nhà nước, sau khi trừ số tiền phí được để lại”.

Căn cứ điểm i khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định một số điều Luật Quản lý thuế, quy định khai phí, lệ phí:

“... i) Tổ chức được giao nhiệm vụ tổ chức thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí thực hiện khai số tiền phí, lệ phí đã thu được với cơ quan thuế quản lý trực tiếp (trừ phí hải quan; lệ phí hàng hoá, hành lý, phương tiện vận tải quá cảnh).

... ”.

Căn cứ khoản 3 Điều 109 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng, theo đó trách nhiệm Bộ Tài chính quy định chi tiết về phí lệ phí:

“3. Bộ Tài chính có trách nhiệm quy định chi tiết về phí, lệ phí có liên quan đến các hoạt động: Thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng; cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài, cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng”.

Căn cứ Điều 6 Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng và phí thẩm định thiết kế cơ sở, trong đó quy định quản lý và sử dụng phí:

“Điều 6. Quản lý và sử dụng phí

1. Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thẩm định và thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp tổ chức thu phí được khoán chi phí hoạt động theo quy định của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước:

a) Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng thu phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng được để lại 90% trên số tiền phí thẩm định thu được và 10% nộp vào ngân sách nhà nước.

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách, dự án PPP và dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác (không sử dụng vốn ngân sách nhà nước): Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở thu phí thẩm định thiết kế cơ sở được để lại 50% trên số tiền phí thẩm định thu được và 50% nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở được để lại theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều này để chi phí cho công việc thẩm định và thu phí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí”.

Căn cứ Điều 6 Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng, trong đó quy định quản lý và sử dụng phí:

“Điều 6. Quản lý và sử dụng phí

1. Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thẩm định và thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp tổ chức thu phí được khoán chi phí hoạt động theo quy định của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, được để lại 90% tổng số tiền phí thẩm định thực thu được để trang trải chi phí cho việc thẩm định và thu phí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

Số tiền phí còn lại (10%) tổ chức thu phí phải nộp vào ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành”.

Căn cứ các quy định nêu trên, đối với việc kê khai tiền phí thẩm định đầu tư, dự án đầu tư thực hiện theo tháng (Mẫu số 01/PH) và quyết toán theo năm (Mẫu số 02/PH) tại khoản 78, khoản 79 Mục X Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC; thực hiện quản lý và sử dụng phí theo quy định tại Điều 6 Thông tư 209/2016/TT-BTC và tại Điều 6 Thông tư 210/2016/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế tỉnh An Giang trả lời Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang được biết và thực hiện đúng quy định pháp luật về thuế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Các Phòng: KTNB, TTKT3;
- Website: <https://angiang.gdt.gov.vn>;
- Công thông tin điện tử tỉnh AG;
- Lưu: VT, TTHT (8b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trí Dũng